

ĐẢNG BỘ KHỐI CƠ QUAN TỈNH
ĐẢNG ỦY SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số 19 - KH/ĐU

Ninh Bình, ngày 30 tháng 4 năm 2018

KẾ HOẠCH

Tổng kết thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 02/02/2008
của Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương khóa X “Về nâng cao
năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng
và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên”

Thực hiện Kế hoạch số 71-KH/ĐU ngày 11/4/2018 của Đảng ủy Khối Cơ quan tỉnh về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 02/02/2008 của Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương khóa X “Về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên”, Đảng ủy Sở Nông nghiệp & PTNT xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổng kết công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên sau 10 năm thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW; đánh giá đầy đủ, khách quan những kết quả đạt được, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân; những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện. Qua tổng kết rút ra bài học kinh nghiệm, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm và đề xuất các giải pháp để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 22-NQ/TW trong thời gian tới.

2. Việc tổng kết Nghị quyết số 22-NQ/TW phải bảo đảm chặt chẽ, nghiêm túc, chất lượng, đạt hiệu quả thiết thực và đúng tiến độ thời gian theo kế hoạch.

II. THÀNH PHẦN, NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN TỔNG KẾT

- Thành phần

+ Mời đại diện Thường trực Đảng ủy Khối dự và chỉ đạo; đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối được phân công phụ trách; cán bộ, chuyên viên được phân công theo dõi đơn vị.

+ Đảng bộ Sở Nông nghiệp & PTNT: Các đồng chí Lãnh đạo Sở, các đồng chí ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Sở, các đồng chí Bí thư các chi bộ trực thuộc, Trưởng các tổ chức đoàn thể trực thuộc Sở, các đồng chí Chi ủy viên các chi bộ, Tổ trưởng tổ đảng của các Chi bộ.

- **Nội dung:** Tổng kết thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW (nội dung theo Đề cương báo cáo tổng kết).

- **Thời gian:** Hoàn thành trước ngày 10/5/2018.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Đảng ủy

- Văn phòng Đảng ủy ban hành kế hoạch tổng kết Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 02/02/2008 của Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương khóa X “Về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên”.

- Tham mưu xây dựng dự thảo báo cáo tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương.

- Tham mưu tổ chức Hội nghị tổng kết và chuẩn bị các điều kiện để phục vụ Hội nghị.

2. Các cấp ủy chi bộ:

Trên cơ sở đề cương báo cáo gửi kèm Kế hoạch này xây dựng **Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW**, ngày 02/02/2008 của Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương khóa X “Về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên”. Báo cáo gửi về Đảng ủy Sở (qua văn phòng Đảng ủy) **trước ngày 27/4/2018** để tổng hợp tổ chức hội nghị tổng kết của Đảng bộ./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Khối cơ quan tỉnh,
- Các đ/c UVBCH Đảng bộ Sở,
- Các tổ chức giúp việc của Đảng ủy Sở,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Các tổ chức đoàn thể,
- Lưu VPĐU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Đỗ Văn Miên

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 02/02/2008
của Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương khóa X

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

1. Đặc điểm, tình hình chung

- Đặc điểm, tình hình của đảng bộ, chi bộ ảnh hưởng đến việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

- Tình hình tổ chức đảng, đảng viên, đội ngũ cấp ủy viên, cán bộ, công chức ở cơ quan, đơn vị.

2. Việc lãnh đạo, triển khai

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo việc nghiên cứu, quán triệt, học tập Nghị quyết; công tác phổ biến, tuyên truyền và kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt, học tập Nghị quyết.

- Các văn bản cụ thể hóa của cấp ủy (chương trình hành động/kế hoạch/văn bản chỉ đạo/hướng dẫn...) để tổ chức thực hiện Nghị quyết.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trí tuệ, phẩm chất đạo đức cách mạng, có ý thức tổ chức kỷ luật, thực sự tiên phong gương mẫu, đủ năng lực hoàn thành nhiệm vụ.

- Việc giáo dục Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên.

- Công tác dự báo tình hình, kịp thời thông tin có định hướng của Đảng cho cán bộ, đảng viên (đã thực hiện chưa? việc làm cụ thể là gì? kết quả đạt được?).

- Kết quả đổi mới, nâng cao chất lượng công tác học tập lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên ở cơ sở? Việc bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, giải quyết những tình huống xảy ra ở cơ sở? Kết quả cụ thể?

- Thực trạng và các giải pháp khắc phục các biểu hiện phai nhạt lý tưởng cách mạng; chống chủ nghĩa cơ hội, thực dụng, vụ lợi, cá nhân, trung bình chủ nghĩa của cán bộ, đảng viên ở cơ sở; đấu tranh với những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, phản động để thực hiện “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch (nêu các biện pháp cụ thể đã mang lại hiệu quả thiết thực).

- Các giải pháp xây dựng sự đoàn kết thống nhất trong cấp ủy, chi bộ, đảng bộ; công tác nắm tình hình tư tưởng, phát hiện, xử lý cán bộ, đảng viên vi phạm về đạo đức, lối sống, tham nhũng, lãng phí và các tiêu cực khác.

2. Về nâng cao chất lượng, đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức cơ sở đảng; khắc phục tình hình thức, đơn điệu trong sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ.

- Các giải pháp củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức từ khi thực hiện Nghị quyết đến nay.

- Kết quả xây dựng, rà soát, bổ sung và thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở (kể cả ở những nơi thực hiện mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị).

- Kết quả thực hiện tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ; nhất là tự phê bình và phê bình theo Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI, khóa XII.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; thực trạng chất lượng sinh hoạt hiện nay của chi bộ?

3. Công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, quản lý đảng viên

- Kết quả, hiệu quả việc phân công cấp ủy viên trực tiếp phụ trách chi bộ, tổ đảng kịp thời tháo gỡ khó khăn, giải quyết những vấn đề xảy ra ở cơ sở.

- Kết quả kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức cơ sở đảng, đảng viên và việc xử lý đảng viên vi phạm, kể cả những đảng viên 2 năm liền xếp loại vi phạm tư cách hoặc không hoàn thành nhiệm vụ đưa ra khỏi đảng.

- Việc đăng ký phần đầu thực hiện các nhiệm vụ với cấp ủy cấp trên của tổ chức cơ sở đảng; việc xây dựng cam kết của cán bộ, đảng viên hằng năm; việc đổi mới nội dung và phương pháp đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hằng năm.

- Việc đảng viên giữ mối liên hệ với cấp ủy nơi cư trú.

Ngoài 3 nhóm giải pháp nêu trên đề nghị cấp ủy đánh giá kết quả thực hiện những giải pháp khác chưa nêu trong Nghị quyết nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên để tổng hợp báo cáo.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được và ưu điểm

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

3. Bài học kinh nghiệm

Đề nghị trong quá trình đánh giá cần đối chiếu với các mục tiêu đã nêu trong Nghị quyết để khẳng định những kết quả đạt được ở mức độ nào? Thắng thắn chỉ rõ những nội dung chưa thực hiện hoặc kết quả còn hạn chế? Chỉ rõ những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém và nguyên nhân.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Những chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; nhiệm vụ, giải pháp nào mang tính đột phá; nhiệm vụ, giải pháp nào là cấp bách?

2. Những chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; nhiệm vụ, giải pháp nào mang tính đột phá; nhiệm vụ, giải pháp nào là cấp bách?

3. Các kiến nghị, đề xuất khác.